HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ SƠN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09 /BC-HĐND	*Sơn Giang, ngày 01 tháng 7 năm 2026*

BÁO CÁO

Kết quả giám sát chuyên đề "Việc tổ chức, triển khai và kết quả thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất, áp dụng khoa học công nghệ, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tăng thu nhập trên một đơn vị sản xuất tại xã Sơn Giang"

I. CĂN CỨ GIÁM SÁT

Thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 08/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã Sơn Giang khóa XX, nhiệm kỳ 2021 - 2026 về chương trình giám sát năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã và Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 26/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã khóa XX về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề về "Việc tổ chức, triển khai và kết quả thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất, áp dụng khoa học công nghệ, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tăng thu nhập trên một đơn vị sản xuất tại xã Sơn Giang"; Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân xã đã tiến hành giám sát Ủy ban nhân dân xã, Phòng Kinh tế và giám sát trực tiếp tại 8 thôn, khảo sát lấy ý kiến của người dân[1] trong Quý II năm 2026.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

1. Giai đoạn trước sáp nhập (01/01/2024 - 30/6/2025)

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Qua giám sát cho thấy, cấp ủy, chính quyền các xã Sơn Giang, Quang Diệm, Sơn Lâm (trước sáp nhập) đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện chủ trương tập trung, tích tụ ruộng đất; kịp thời quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của cấp trên, nhất là Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh bằng các kế hoạch, văn bản chỉ đạo phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương.

Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân được chú trọng thực hiện với nhiều hình thức phù hợp; nhận thức của cán bộ, đảng viên và người dân về mục đích, ý nghĩa của việc tập trung, tích tụ ruộng đất từng bước được nâng lên, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

Ban cán sự các thôn, các tổ chức đoàn thể đã tích cực phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia; một số địa phương có cách làm linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế, góp phần thúc đẩy tiến độ thực hiện. Nhờ đó, chủ trương tập trung, tích tụ ruộng đất từng bước được người dân đồng tình hưởng ứng, tạo tiền đề thuận lợi cho việc hình thành các vùng sản xuất tập trung trên địa bàn.

---

[1] 08 thôn gồm: Thôn 2, 3, 5, 7, Lâm Đồng, Quang Thủy, Đồng Sơn, Yên Long; khảo sát 42 người dân tại các thôn được giám sát (bao gồm Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng các chi hội chi đoàn, đại diện thành viên của các hộ gia đình có vùng đất được tập trung tích tụ)

1.2. Kết quả đạt được

Qua nghiên cứu Báo cáo số 166/BC-UBND ngày 08/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Giang và kết quả giám sát thực tế tại cơ sở, Đoàn giám sát ghi nhận một số kết quả nổi bật trong giai đoạn trước sáp nhập như sau:

Đến ngày 30/6/2025, xã Sơn Giang đã thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất với tổng diện tích 43,14 ha tại 04 vùng sản xuất tập trung thuộc các thôn: Đồng Sơn, Thôn 2, Thôn 3, Thôn 7 và Lâm Đồng[2]. Việc tập trung, tích tụ ruộng đất được thực hiện chủ yếu thông qua hình thức chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp theo phương án dồn điền, đổi thửa gắn với quy hoạch hệ thống giao thông, thủy lợi nội đồng, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất quy mô lớn và ứng dụng cơ giới hóa.

1.3. Đánh giá chung về kết quả tích tụ ruộng đất trước sáp nhập

Công tác tập trung, tích tụ ruộng đất trên địa bàn các xã trước sáp nhập đã đạt được những kết quả bước đầu quan trọng, góp phần giảm tình trạng sản xuất manh mún, từng bước hình thành các vùng sản xuất tập trung. Việc dồn điền, đổi thửa và tích tụ ruộng đất đã tạo điều kiện thuận lợi hơn cho cơ giới hóa, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, giảm chi phí sản xuất và tăng giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích. Thông qua thực hiện chủ trương tập trung, tích tụ ruộng đất, nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về sản xuất nông nghiệp theo hướng tập trung, quy mô lớn từng bước được nâng lên, tạo tiền đề cho việc tổ chức lại sản xuất trong thời gian tới.

1.4. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tập trung, tích tụ ruộng đất trong giai đoạn trước sáp nhập vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

- Quy mô tích tụ còn nhỏ, phân tán; chưa hình thành được nhiều vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn gắn với tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Công tác chỉnh lý hồ sơ địa chính, đo đạc bản đồ và cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền, đổi thửa còn chậm; đa số hộ dân chưa được cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo thửa đất mới, ảnh hưởng đến công tác quản lý nhà nước về đất đai và quyền lợi của người sử dụng đất.

- Việc tổ chức sản xuất sau tích tụ ruộng đất chưa thực sự hiệu quả; ứng dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa và liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế. Chưa hình thành được các mô hình sản xuất hàng hóa quy mô lớn gắn

---

[2] Vùng Cây Vải, Ổ Gà (thôn Đồng Sơn): Dồn điền, đổi thửa 10,7 ha, 99 hộ tham gia; số thửa giảm từ 206 xuống 99; kinh phí cải tạo, san lấp mặt bằng 796,8 triệu đồng từ ngân sách xã;

Vùng Trộ Đó, Phát Lát (thôn 2, 3): Dồn điền, đổi thửa 16,79 ha, 269 hộ tham gia; số thửa giảm từ 291 xuống 226; kinh phí đầu tư: 862,5 triệu đồng (ngân sách huyện 300 triệu đồng, ngân sách xã 562,5 triệu đồng)

Vùng Trưởi (thôn 7): Dồn điền, đổi thửa 8,85 ha, 53 hộ tham gia; số thửa giảm từ 187 xuống 53; kinh phí cải tạo, san lấp mặt bằng 632,5 triệu đồng từ ngân sách xã;

Vùng Cây Sung, Trại Ông An (thôn Lâm Đồng): Dồn điền, đổi thửa 6,8 ha, 89 hộ tham gia; số thửa giảm từ 151 xuống 89; kinh phí cải tạo, san lấp mặt bằng 257 triệu đồng từ ngân sách xã.

với doanh nghiệp, hợp tác xã, dẫn đến hiệu quả sử dụng đất và giá trị gia tăng trên một số vùng tích tụ còn thấp.

- Hạ tầng giao thông, thủy lợi nội đồng tại một số vùng chưa được đầu tư đồng bộ; một số tuyến kênh mương, đường nội đồng xuống cấp hoặc chưa đáp ứng yêu cầu sản xuất tập trung.

- Một số diện tích sau dồn điền, đổi thửa chưa được chỉnh trang, cải tạo đồng bộ; tính bền vững và hiệu quả khai thác ở một số vùng còn hạn chế.

1.5. Nguyên nhân

1.5.1. Nguyên nhân khách quan

- Nguồn lực đầu tư của địa phương còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu đầu tư đồng bộ hạ tầng phục vụ sản xuất.

- Cơ chế, chính sách hỗ trợ tích tụ ruộng đất, phát triển sản xuất quy mô lớn còn thiếu hoặc chưa đủ sức tạo động lực thu hút doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia.

- Thị trường tiêu thụ nông sản chưa ổn định, ảnh hưởng đến việc mở rộng sản xuất và đầu tư lâu dài.

1.5.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện ở một số nơi chưa thật sự quyết liệt; việc gắn tích tụ ruộng đất với tổ chức lại sản xuất chưa rõ nét.

- Công tác quy hoạch, đầu tư hạ tầng và lựa chọn mô hình sản xuất có lúc chưa đồng bộ, dẫn đến hiệu quả một số vùng tích tụ chưa cao.

- Chưa hình thành được nhiều mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm bền vững; việc kiểm tra, đánh giá hiệu quả sau tích tụ chưa được thực hiện thường xuyên.

2. Giai đoạn sau sáp nhập (từ 01/7/2025 đến nay)

2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, UBND xã Sơn Giang đã ban hành các văn bản chỉ đạo, thành lập Ban Chỉ đạo, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất trên địa bàn. Công tác khảo sát hiện trạng, rà soát quỹ đất và xây dựng phương án thực hiện tại các vùng dự kiến tích tụ được quan tâm triển khai.

Đoàn giám sát ghi nhận sự chủ động của UBND xã trong việc kế thừa kết quả của các địa phương trước sáp nhập, đồng thời xác định nhiệm vụ tập trung, tích tụ ruộng đất là một trong những giải pháp quan trọng nhằm tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp và nâng cao thu nhập cho người dân.

2.2. Kết quả thực hiện

Qua giám sát cho thấy, sau sáp nhập địa phương đã tiếp tục duy trì các vùng đã thực hiện dồn điền đổi thửa, tập trung, tích tụ ruộng đất trong giai đoạn trước; đồng thời bước đầu triển khai hình thức hộ gia đình thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để tổ chức sản xuất tập trung.

Trong 6 tháng cuối năm 2025, trên địa bàn đã hình thành 01 vùng tập trung, tích tụ ruộng đất tại khu vực Cây Tràng, Cây Triệu (thôn Yên Long) với diện tích 5,8 ha theo hình thức hộ gia đình thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp của các hộ dân để tổ chức sản xuất, hiện đang trong quá trình hoàn thiện hạ tầng và tổ chức sản xuất.

Đối với kế hoạch năm 2026, địa phương đã khảo sát, lựa chọn 09 vùng[3] với tổng diện tích khoảng 21,57 ha để đưa vào kế hoạch thực hiện; tổ chức rà soát hiện trạng sử dụng đất, tuyên truyền, vận động các hộ dân trong vùng quy hoạch tham gia thực hiện chủ trương tập trung, tích tụ ruộng đất. Một số hộ dân bước đầu đồng thuận, sẵn sàng cho thuê quyền sử dụng đất; một số cá nhân đã khảo sát, nghiên cứu phương án đầu tư sản xuất. Các vùng dự kiến thực hiện chủ yếu là những khu vực đất sản xuất manh mún, hiệu quả thấp hoặc có diện tích bỏ hoang; bước đầu định hướng phát triển một số mô hình sản xuất phù hợp với điều kiện từng vùng.

2.3. Đánh giá chung về kết quả tích tụ ruộng đất sau sáp nhập

Đoàn giám sát ghi nhận sự chủ động của UBND xã trong việc duy trì các vùng đã thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất; bước đầu hình thành thêm 01 mô hình tích tụ ruộng đất theo hình thức hộ gia đình thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp và xây dựng kế hoạch triển khai cho giai đoạn tiếp theo. Việc lựa chọn các vùng dự kiến thực hiện cơ bản phù hợp với thực trạng sản xuất và định hướng phát triển nông nghiệp của địa phương.

2.4. Tồn tại, hạn chế

- Tiến độ thực hiện còn chậm; đến thời điểm giám sát, phần lớn các vùng mới dừng ở bước khảo sát, tuyên truyền, vận động và xây dựng phương án, chưa triển khai trên thực tế.

- Chưa hình thành được nhiều vùng sản xuất tập trung gắn với chủ thể sản xuất ổn định, phương án sản xuất khả thi và đầu ra sản phẩm bền vững; mô hình 5,8 ha đang trong quá trình hoàn thiện nên chưa có cơ sở đánh giá hiệu quả thực tế.

- Công tác khảo sát, lựa chọn mô hình sản xuất ở một số vùng chưa được đánh giá đầy đủ về điều kiện tự nhiên, hiệu quả kinh tế và khả năng tiêu thụ sản phẩm[4].

- Việc thu hút doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia đầu tư còn hạn chế; chưa gắn chặt tập trung, tích tụ ruộng đất với ứng dụng khoa học công nghệ, cơ giới hóa, chuyển đổi số và xây dựng chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm.

---

[3] Vùng Nhà Tiêm Sâu (thôn 7): diện tích khoảng 2,3 ha, đất lúa bỏ hoang; Vùng Hố Cá (thôn Yên Long): diện tích khoảng 4,5 ha, đất lúa manh mún, hiệu quả thấp; Vùng Học Chè (thôn 7): diện tích khoảng 2,1 ha, đất lúa một vụ, manh mún, năng suất thấp; Vùng Lộc Bàng (thôn Sông Con): diện tích khoảng 2,0 ha đất màu; Vùng Học Lầy (thôn Lâm Đồng): diện tích khoảng 2,0 ha, đất lúa hiệu quả thấp; Vùng Lòi Trưởng (thôn 3): diện tích khoảng 2,5 ha đất màu và đất công ích; Vùng Lầy Bà Đệ (thôn Lâm Thọ): diện tích khoảng 2,01 ha, đất lúa một vụ, nhiều diện tích bỏ hoang; Vùng Nhà Cháy (thôn Lâm Giang): diện tích khoảng 2,05 ha đất màu; Vùng Lô Ông Lan (thôn Đồng Phúc): diện tích khoảng 2,11 ha đất màu.

[4] Qua khảo sát thực tế tại vùng Học Chè (thôn 7) và vùng Học Lầy (thôn Lâm Đồng), Đoàn giám sát nhận thấy việc định hướng phát triển mô hình trồng cây lá dong cần được nghiên cứu, đánh giá kỹ hơn.

2.5. Nguyên nhân

2.5.1. Nguyên nhân khách quan:

- Việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và sắp xếp đơn vị hành chính là nhiệm vụ mới, phát sinh nhiều nội dung cần triển khai đồng thời; trong khi bộ máy tổ chức, nhân sự và quy trình phối hợp đang trong quá trình kiện toàn, hoàn thiện nên đã ảnh hưởng nhất định đến tiến độ tham mưu, tổ chức thực hiện và theo dõi, đôn đốc một số nhiệm vụ.

- Các cơ chế, chính sách hỗ trợ tập trung, tích tụ ruộng đất và phát triển sản xuất sau tích tụ đã hết hiệu lực, trong khi chính sách thay thế chưa được ban hành; vì vậy chưa tạo được động lực và nguồn lực cần thiết để thu hút doanh nghiệp, hợp tác xã và các chủ thể đầu tư vào sản xuất nông nghiệp quy mô lớn.

- Thị trường tiêu thụ nông sản thiếu ổn định, ảnh hưởng đến việc lựa chọn mô hình và quyết định đầu tư của các chủ thể sản xuất.

2.5.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác tham mưu, tổ chức thực hiện chưa thực sự chủ động, quyết liệt; việc tham mưu Ban Chỉ đạo trong công tác giao ban, kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tiến độ và xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh từ cơ sở chưa thường xuyên, kịp thời.

- Công tác khảo sát, đánh giá điều kiện thực tế và tham mưu lựa chọn mô hình sản xuất tại một số vùng chưa thật sự kỹ lưỡng; chưa đánh giá đầy đủ điều kiện tự nhiên, tính khả thi, hiệu quả kinh tế và khả năng tiêu thụ sản phẩm trước khi xây dựng phương án triển khai.

- Công tác thu hút doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia đầu tư, xây dựng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế; chưa tạo được động lực để phát triển các vùng sản xuất tập trung theo hướng bền vững.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh

1.1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách về tập trung, tích tụ ruộng đất

Đề nghị tỉnh sớm ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất và phát triển sản xuất sau tích tụ; tạo điều kiện thu hút doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia đầu tư, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, nâng cao hiệu quả sử dụng đất và thu nhập cho người dân.

1.2. Hỗ trợ hoàn thiện hồ sơ địa chính và cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa, tích tụ ruộng đất

Đề nghị tỉnh quan tâm bố trí nguồn lực, hỗ trợ kinh phí đo đạc, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và hỗ trợ địa phương hoàn thiện hồ sơ dồn điền đổi thửa, tập trung, tích tụ ruộng đất đã thực hiện trong giai đoạn trước.

2. Đối với Ủy ban nhân dân xã Sơn Giang

2.1. Nâng cao hiệu quả công tác tham mưu, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân xã cần chủ động tham mưu Ban Chỉ đạo lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tập trung, tích tụ ruộng đất; thường xuyên rà soát tiến độ, tham mưu tổ chức giao ban, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện theo từng vùng, từng địa bàn. Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, các thôn tập trung triển khai nhiệm vụ theo kế hoạch; kịp thời tháo gỡ hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2.2. Tập trung tổ chức thực hiện các vùng đã quy hoạch, gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng đất

Ưu tiên triển khai các vùng có sự đồng thuận của người dân, có chủ thể sản xuất và phương án sản xuất khả thi; lấy hiệu quả sử dụng đất, giá trị sản xuất và thu nhập trên đơn vị diện tích làm tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện. Đồng thời, rà soát, đánh giá hiệu quả các vùng đã thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất; lựa chọn mô hình sản xuất phù hợp với điều kiện thực tế từng vùng, đẩy mạnh ứng dụng cơ giới hóa, khoa học kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp; tăng cường liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất và bảo đảm tính bền vững.

2.3. Quan tâm hỗ trợ các chủ thể tham gia sản xuất và hoàn thiện hạ tầng phục vụ tích tụ ruộng đất

Tăng cường hỗ trợ các hộ gia đình, cá nhân, hợp tác xã tham gia thuê đất và tổ chức sản xuất; tạo điều kiện thuận lợi trong tiếp cận các chính sách hỗ trợ hiện có. Đồng thời, ưu tiên lồng ghép các nguồn lực để từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi nội đồng; thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

3. Đối với Phòng Kinh tế

3.1. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu

Chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân xã và Ban Chỉ đạo lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tập trung, tích tụ ruộng đất; thường xuyên rà soát tiến độ thực hiện tại từng vùng, từng thôn; kịp thời tham mưu tổ chức giao ban, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện. Chủ động tổng hợp khó khăn, vướng mắc từ cơ sở và đề xuất giải pháp tháo gỡ phù hợp.

3.2. Rà soát, hoàn thiện phương án và tổ chức sản xuất tại các vùng tích tụ

Tiếp tục khảo sát, đánh giá điều kiện đất đai, hạ tầng, khả năng tiêu thụ sản phẩm và hiệu quả kinh tế để tham mưu lựa chọn mô hình sản xuất phù hợp. Đối với các vùng đã tích tụ ruộng đất, tham mưu phương án tổ chức sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp; đối với các vùng dự kiến triển khai cần đánh giá kỹ tính khả thi, bảo đảm hiệu quả và sự đồng thuận của người dân trước khi thực hiện.

3.3. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, liên kết sản xuất và hỗ trợ các chủ thể thực hiện

Phối hợp chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa vào sản xuất; tham mưu xây dựng các mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị; thường xuyên hướng dẫn, hỗ trợ các hộ gia đình, cá nhân, hợp tác xã tham gia tích tụ ruộng đất. Đồng thời tham mưu rà soát, hoàn thiện hồ sơ địa chính, chỉnh lý biến động đất đai và cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các vùng đã thực hiện dồn điền đổi thửa, tích tụ ruộng đất theo quy định.

4. Đối với Ban phát triển, Ban cán sự thôn

4.1. Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân

Tiếp tục tuyên truyền, vận động Nhân dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa và lợi ích của việc tập trung, tích tụ ruộng đất; tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

4.2. Chủ động phối hợp tổ chức thực hiện tại cơ sở

Thường xuyên nắm bắt tình hình, rà soát nhu cầu của người dân và các chủ thể có nhu cầu đầu tư sản xuất; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh về Ủy ban nhân dân xã và các bộ phận chuyên môn để xem xét giải quyết; phối hợp triển khai các phương án tập trung, tích tụ ruộng đất trên địa bàn.

4.3. Tham gia giám sát và hỗ trợ các mô hình sản xuất

Phối hợp giám sát quá trình thực hiện tại địa phương; vận động Nhân dân tạo điều kiện cho các mô hình sản xuất sau tích tụ, bảo vệ hệ thống hạ tầng phục vụ sản xuất, giữ gìn an ninh trật tự và môi trường sản xuất tại địa bàn.

IV. KẾT LUẬN

Qua giám sát cho thấy, việc triển khai thực hiện chủ trương tập trung, tích tụ ruộng đất trên địa bàn xã Sơn Giang thời gian qua đã được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được những kết quả bước đầu tích cực. Trong phạm vi thời kỳ giám sát, toàn xã đã thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất với diện tích 48,94 ha tại 05 vùng.

Giai đoạn trước sáp nhập đã hình thành một số vùng dồn điền đổi thửa, tập trung, tích tụ ruộng đất, góp phần giảm tình trạng sản xuất manh mún, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ giới hóa và nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, Đoàn giám sát ghi nhận sự chủ động của Ủy ban nhân dân xã trong việc duy trì, quản lý và khai thác các vùng đã thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất; đồng thời từng bước triển khai các hình thức tích tụ ruộng đất phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương: Đã hình thành thêm 01 mô hình tập trung, tích tụ ruộng đất theo hình thức hộ gia đình thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp tại vùng Cây Tràng, Cây Triệu (thôn Yên Long) với diện tích 5,8 ha. Đây là mô hình đầu tiên được triển khai trên địa bàn theo hình thức thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp, bước đầu hình thành chủ thể sản xuất tập trung và mở ra hướng tiếp cận mới trong thực hiện chủ trương tập trung, tích tụ ruộng đất của địa phương. Bên cạnh đó, địa phương đã khảo sát, xây dựng kế

hoạch thực hiện tại 09 vùng với tổng diện tích khoảng 21,57 ha để triển khai trong giai đoạn tiếp theo.

Tuy nhiên, kết quả đạt được chưa tương xứng với tiềm năng và yêu cầu đặt ra. Hiệu quả sản xuất tại một số vùng tích tụ còn thấp; việc tổ chức sản xuất, liên kết tiêu thụ sản phẩm, ứng dụng khoa học công nghệ và đầu tư hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu. Đối với các vùng dự kiến triển khai, phần lớn mới dừng ở bước khảo sát, xây dựng phương án và vận động Nhân dân; mô hình đã triển khai hiện vẫn đang trong quá trình hoàn thiện nên chưa có cơ sở đánh giá đầy đủ hiệu quả thực tế.

Đoàn giám sát đề nghị UBND xã, Phòng Kinh tế và các thôn tập trung thực hiện đồng bộ các kiến nghị nêu trên; chuyển trọng tâm từ công tác khảo sát, xây dựng kế hoạch sang tổ chức thực hiện các vùng có tính khả thi cao, đồng thời quan tâm nâng cao hiệu quả các vùng đã tích tụ trước đây. Trong quá trình triển khai cần lấy hiệu quả sử dụng đất, hiệu quả sản xuất và thu nhập trên đơn vị diện tích làm tiêu chí đánh giá chủ yếu, bảo đảm việc tập trung, tích tụ ruộng đất thực sự góp phần nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp và thu nhập cho người dân.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân xã về "Việc tổ chức, triển khai và kết quả thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất, áp dụng khoa học công nghệ, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tăng thu nhập trên một đơn vị sản xuất tại xã Sơn Giang"./.

***Nơi nhận*:**
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Các thành viên Đoàn giám sát;
- Lưu: VP, ĐGS.

TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
KT. TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN

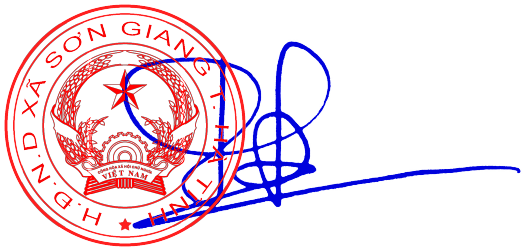

PHÓ CHỦ TỊCH HĐND
Đặng Thị Sâm